

TÌNH HÌNH SỐT RẾT KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN THÁNG 06/2010

TT	Tên tỉnh	Bệnh nhân sốt rét			Sốt rét ác tính			Tử vong do sốt rét			Ký sinh trùng sốt rét										Tổng liều thuốc sử dụng
		6/10	6/09	% (+/-)	6/10	6/09	% (+/-)	6/10	6/09	% (+/-)	Lam +que thử	(+)	P.f	P.v	P.H	P.m	%06/10	%06/09	% (+/-)		
1	Quảng Bình	145	138	5.07	0	1	-100.00	0	0		3561	29	27	2			0.81	0.65	25.66	12500	
2	Quảng Trị	62	298	-79.19	0	2	-100.00	0	0		5051	26	21	5			0.51	2.86	-81.99	885	
3	T.T-Huế	24	50	-52.00	0	0		0	0		1696	13	6	7			0.77	0.55	38.69	155	
4	TP Đà Nẵng	8	7	14.29	0	0		0	0		383	5	5				1.31	1.00	30.87	16	
5	Quảng Nam	479	169	183.43	1	0	(+)	0	0		8173	359	255	99	5		4.39	0.84	420.90	2560	
6	Quảng Ngãi	18	12	50.00	0	0		0	0		1739	6	6				0.35	0.00	(+)	239	
7	Bình Định	20	14	42.86	0	0		0	0		4327	14	13	1			0.32	0.22	48.92	508	
8	Phước Yên	43	26	65.38	0	0		0	0		6534	16	12	4			0.24	0.18	34.64	243	
9	Khánh Hoà	225	264	-14.77	1	0	(+)	0	0		6089	91	69	21	1		1.49	1.76	-15.26	559	
10	Ninh Thuận	106	195	-45.64	2	5	-60.00	0	0		4639	61	46	13	2		1.31	2.79	-52.95	1338	
11	Bình Thuận	56	75	-25.33	0	0		0	0		5824	56	41	15			0.96	0.60	60.98	725	
12	Gia Lai	104	185	-43.78	0	0		0	0		9690	43	33	10			0.44	0.91	-51.21	216	
13	Kon Tum	128	139	-7.91	0	1	-100.00	0	0		8335	24	21	3			0.29	0.14	102.78	641	
14	Đắk Lắk	153	179	-14.53	0	1	-100.00	0	0		21528	73	68	5			0.34	0.23	44.51	699	
15	Đắk Nông	90	179	-49.72	0	0		0	0		8245	44	31	13			0.53	0.83	-35.59	297	
	M. Trung	1186	1248	-4.97	4	8	-50.00	0	0		48016	676	501	167	8	0	1.41	1.13	24.72	8478	
	T. Nguyễn	475	682	-30.35	0	2	-100.00	0	0		47798	184	153	31	0	0	0.38	0.43	-10.86	1853	
	Toàn miền	1661	1930	-13.94	4	10	-60.00	0	0		95814	860	654	198	8	0	0.90	0.81	10.59	10331	